

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYỀN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST

Ngày: 05/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Tuấn K.

Bà Lưu Thị Hồng Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện M .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Trầm Minh Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn K (tên thường gọi: Út Cuối), sinh năm 1983, tại huyện M , tỉnh Sóc Trăng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp V , thị trấn M , huyện M , tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp V , thị trấn M , huyện M , tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C , sinh năm 1938 (C) và bà Đặng Thị K , sinh năm 1943 (S); Vợ: Bùi Thị Q , sinh năm 1989; Con: 01 người, sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/5/2021 cho đến nay (bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn K: Luật sư Nguyễn Văn N –Luật sư trợ giúp pháp lý – Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (theo quyết định số 215/QĐ-TGPL ngày 12/7/2021 của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng), (có mặt).

- Bị hại: Ông Huỳnh Chon Q (tên gọi khác: Quý Mọi), sinh năm 1976 (có

mặt).

Địa chỉ: Ấp C , thị trấn M , huyện M , tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:*

1/ Bà Nguyễn Thị Bé V , sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp C , thị trấn M , huyện M , tỉnh Sóc Trăng.

2/ Bà Huỳnh Thị N , sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H , thị trấn M , huyện M , tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ ngày 26/10/2020, trong lúc uống rượu chung với Nguyễn Thanh S tại đám giỗ nhà của ông D (tại ấp C , thị trấn M , huyện M , tỉnh Sóc Trăng) thì Nguyễn Văn K nhớ lại, trước đây S có kể cho K nghe việc ông Huỳnh Chơn Q (trú tại ấp Châu Thành, thị trấn M , huyện M , tỉnh Sóc Trăng) có hành vi đánh cháu của S và đến nhà của S gây sự chém vào nhà của S (tại ấp H , xã T , huyện T , tỉnh Sóc Trăng) nên K nói với S là K với S đi tìm ông Q để K đứng ra nói chuyện mâu thuẫn giữa hai bên. Sau đó, K kêu S chở K về nhà của K lấy 01 cây dao chành guồng dài khoảng 60cm (phần lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 45cm, được mài bén một bề) mang theo để phòng thân, rồi K cùng với S đi đến hẻm Thầy Cùi thuộc ấp Châu Thành, thị trấn M , huyện M để tìm ông Q . Khi đến nơi thì S đậu xe bên ngoài đờ, còn K đi vào hẻm Thầy Cùi hỏi tìm nhà của ông Q nhưng không ai chỉ, nên K đi ra chỗ S đang đậu xe định ra về thì ông Q điều khiển xe mô tô chạy đến và hỏi K “*Mày kiếm tao có chuyện gì?*” K nói “*Tao kiếm mày để hỏi lý do vì sao đánh cháu của bạn tao còn chém nhà của bạn tao nữa?*” thì Q nói “*Không có*”, K mới kêu S đến hỏi thì S nói “*Hôm bữa anh Q dẫn lính qua chém nhà em*”, lúc này ông Q mới nói với K “*Vậy mày dám chém tao không?*”, nghe vậy K cầm dao chành guồng bằng hai tay chém từ trên xuống trúng vào chân phải của ông Q một cái gây thương tích, lúc bị chém ông Q vẫn còn ngồi trên xe mô tô làm cho ông Q té ngã xuống đất cùng xe mô tô thì K tiếp tục dùng dao chém thêm một cái trúng vào chân trái gây thương tích và chém một cái trúng vào vùng lưng của ông Q do chém bằng sống dao không gây thương tích. S thấy K chém ông Q nên S can ngăn và kéo K lại lên xe chở K về nhà, sau đó S đã bỏ đi khỏi địa phương. Còn K đem cây dao chành guồng đã dùng chém ông Q cất giấu ở một ngôi miếu trên đường Phan Chu Trinh (thuộc Ấp V , thị trấn M , huyện M). Vì lo sợ bị bắt nên K cũng bỏ trốn lên Thành phố Hồ Chí Minh làm thuê đến ngày 06/5/2021 thì trở về địa phương đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi chém ông Q gây thương tích vào ngày 26/10/2020 nêu trên. Đối với bị hại ông Huỳnh Chơn Q sau khi bị K chém đã được người thân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng và điều trị 15 ngày, đến ngày 09/11/2020 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 209/TgT-PY ngày 12/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo 1/3 giữa cẳng chân phải, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (*Hai phần trăm*).

- Sẹo 1/3 giữa cẳng chân trái, kích thước lớn. Gãy 1/3 xương chày trái đã phẫu thuật kết hợp xương. Cal liền tốt, trục thẳng. Chụp Xquang: gãy 1/3 trên xương chày trái còn dụng cụ kết hợp xương bằng đinh nội tủy. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (*Ba phần trăm*).

- Sẹo phẫu thuật xuôi gối – cẳng chân trái, kích thước lớn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 18% (*Mười tám phần trăm*).

- Sẹo phẫu thuật 1/3 dưới cẳng chân trái, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (*Hai phần trăm*).

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế hiện tại là: 24% (*Hai mươi bốn phần trăm*).

3. Kết luận khác:

- Tổn thương do vật sắc gây nên.

- Tổn thương như trong giấy chứng nhận thương tích ghi nhận không nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng.”

Về vật chứng: Cây dao chành guồng dài khoảng 60cm bị cáo K dùng để gây thương tích cho ông Huỳnh Chơn Q , bị cáo khai nhận sau khi gây thương tích cho ông Q , bị cáo đã đem cây dao chành guồng cất giấu ở một ngôi miếu trên đường Phan Chu Trinh, thuộc Ấp V , thị trấn M , huyện M , cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được. Ngoài ra, cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ vật chứng, tài liệu nào khác.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSMX ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Nguyễn Văn K về “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là đã cầm dao chành guồng dài khoảng 60cm (phần lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 45cm, được mài bén một bề) bằng hai tay chém từ trên xuống trúng vào chân phải của ông Huỳnh Chơn Q một cái gây thương tích, lúc bị chém ông Q vẫn còn ngồi trên xe mô tô làm cho ông Q té ngã xuống đất cùng xe mô tô thì bị cáo tiếp tục dùng dao chém thêm một cái trúng vào chân trái của ông Q gây thương tích và chém một cái bằng sống dao trúng vào vùng lưng của ông Q nhưng không gây thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Q do bị cáo gây ra theo kết luận giám định pháp y là 24%.

Tại phiên tòa: Bị hại ông Huỳnh Chơn Q yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ về trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: ông Q yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 40.000.000 đồng (trong đó bao gồm: Tiền xe đi nhập viện và xuất viện là 512.000 đồng; chi phí tiền thuốc (theo toa thực tế) là 988.000 đồng; tiền công lao động của người bệnh 15 ngày x 250.000 đồng = 3.750.000 đồng và tiền công lao động của người nuôi bệnh 15 ngày x 250.000 đồng = 3.750.000 đồng; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau khi xuất viện 11.000.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng. Ngoài ra bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn K đồng ý tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại Huỳnh Chơn Q tổng số tiền là 40.000.000 đồng (trong đó bao gồm các khoản như sau: Tiền xe đi nhập viện và xuất viện là 512.000 đồng; chi phí tiền thuốc (theo toa thực tế) là 988.000 đồng; tiền công lao động của người bệnh 15 ngày x 250.000 đồng = 3.750.000 đồng và tiền công lao động của người nuôi bệnh 15 ngày x 250.000 đồng = 3.750.000 đồng; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau khi xuất viện 11.000.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 51/CT-VKSMX ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585; khoản 1 Điều 586; 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại tất cả khoản chi phí hợp lý theo yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo bồi thường thiệt hại các khoản chi phí hợp lý cho bị hại Huỳnh Chơn Q tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Về vật chứng: Không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Thống nhất tội danh theo quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và thống nhất các tình tiết giảm nhẹ do Kiểm sát viên đề nghị. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ khác cho bị cáo như: Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để làm rõ các tình tiết của vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo thuộc hộ gia đình hộ nghèo nên đề nghị xét cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Anh K: Bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại người bào chữa cho bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, người làm chứng bà Huỳnh Thị N vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, tại giai đoạn điều tra người làm chứng có tên nêu trên đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

Về nội dung:

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản mô tả vật chứng và phù hợp với chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đầy đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 16 giờ ngày 26/10/2020, bị cáo Nguyễn Văn K mang theo cây dao chành guồng dài khoảng 60cm là hung khí nguy hiểm đến khu vực hẻm Thầy Cùi thuộc ấp Châu Thành, thị trấn M, huyện M tìm bị hại Huỳnh Chon Q để bị cáo đứng ra nói chuyện mâu thuẫn trước đó giữa bị hại Q và bạn của bị cáo là Nguyễn Thanh S. Trong lúc gặp Q nói chuyện, mặc dù giữa bị cáo K và Q không có mâu thuẫn gì, nhưng vì câu nói của Q *“Mày có dám chém tao không?”* thì bị cáo đã dùng dao chành guồng mang theo chém vào vùng cẳng chân phải, cẳng chân trái của bị hại Q gây thương tích với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định pháp y về thương tích là 24%.

[4] Hành vi bị cáo cầm cây dao chành guồng dài 60cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể 24% như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như sau: *“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm: a) Dùng ...,hung khí nguy hiểm ...i) Có tính chất côn đồ;...; 2. Phạm tội thuộc một*

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:...đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này .” Do đó, Cáo trạng 51/CT-VKSMX ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ. Nhưng vì mâu thuẫn của người khác, không liên quan đến bị cáo mà bị cáo cầm dao chành guồng đi tìm bị hại để nói chuyện, khi gặp bị hại chỉ vì câu nói thách thức của bị hại, bị cáo đã cầm cây dao chành guồng là hung khí nguy hiểm bằng hai tay chém 01 dao vào vùng cẳng chân phải, 01 dao vào vùng cẳng chân trái gây thương tích và chém 01 dao vào vùng lưng ông Q , nhưng do chém bề sống dao nên không gây thương tích vùng lưng. Thương tích bị cáo gây ra cho bị hại với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định pháp y là 24%. Hành vi của bị cáo như nêu trên là có tính chất côn đồ, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Cho nên đối với bị cáo cần phải xử nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn K không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn nhưng sau đó đầu thú và trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[8] Đối với Nguyễn Thanh S cùng đi với bị cáo K đến nơi cư trú của bị hại Huỳnh Chon Q để tìm bị hại Q . Nhưng giữa S và bị cáo không có sự bàn bạc, S không xúi giục bị cáo gây thương tích cho bị hại. Trong quá trình bị cáo gây thương tích cho bị hại Q thì S cũng không có hành vi giúp sức mà can ngăn bị cáo và kéo bị cáo ra về. Nên S không liên quan, cũng không có vai trò giúp sức cho hành vi gây thương tích của bị cáo K đối với bị hại Q . Do đó, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M không đặt ra xem xét Nguyễn Thanh S với vai trò đồng phạm là có căn cứ.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Xét bị hại ông Huỳnh Chơn Q yêu cầu bị cáo K bồi thường tiền xe nhập viện và xuất viện là 512.000 đồng; chi phí điều trị tại bệnh viện 15 ngày (theo toa thực tế) 988.000 đồng; tiền công lao động của người bệnh 15 ngày x 250.000đ = 3.750.000 đồng và tiền công lao động của người nuôi bệnh 15 ngày x 250.000đ = 3.750.000 đồng; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau khi xuất viện 11.000.000 đồng và tiền thiệt hại tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng. Như vậy, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Ngoài ra bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại Q, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Buộc bị cáo Nguyễn Văn K có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Huỳnh Chơn Q tổng số tiền là 40.000.000 đồng.

Ngoài ra, bị hại Huỳnh Chơn Q không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[10] Về vật chứng: Cây dao chành guồng dài khoảng 60cm bị cáo dùng để gây thương tích cho ông Huỳnh Chơn Q, bị cáo khai nhận sau khi gây thương tích cho ông Q, bị cáo đã đem cây dao chành guồng cất giấu ở ngôi miếu trên đường Phan Chu Trinh, thuộc Ấp V, thị trấn M, huyện M, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được, nên không đặt ra xem xét.

[11] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn nhưng đã đầu thú và trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với việc Luật sư đề nghị xem xét quyết định cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại, nhưng chỉ vì chuyện mâu thuẫn của người khác không liên quan đến bị cáo mà bị cáo cầm dao chành guồng tổng chiều dài 60cm là hung khí nguy hiểm đi tìm bị hại, khi bị hại nói một câu thách thức thì bị cáo liên tục chém vào người bị hại gồm 01 dao vào chân phải, 01 dao vào chân trái gây thương tích và 01 dao chém bằng sống dao vào lưng bị hại (không gây thương tích) hành vi của bị cáo thể hiện có tính chất côn đồ, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn một thời gian dài mới đầu thú và vẫn chưa bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Hơn nữa, loại tội phạm mà bị cáo phạm phải hiện nay có chiều hướng ngày càng gia tăng, phức tạp, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, nên cần xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi

đời sống xã hội với mức án tương xứng với hành vi của bị cáo đề rắn đe, phòng ngừa tội phạm. Do đó, ý kiến của người bào chữa đề nghị xét cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là không đủ căn cứ, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên tại biên bản xác minh ngày 25/5/2021 của Ủy ban nhân dân thị trấn M xác nhận (BL 128): Bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2021 ở địa phương, nên xét miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K (tên thường gọi: Út Cuối) phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585; khoản 1 Điều 586; 590 Bộ luật dân sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K (tên thường gọi: Út Cuối) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn K bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Huỳnh Chon Q tổng số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Vật chứng không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn K được miễn nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và được miễn nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại Huỳnh Chon Q cho đến khi thi hành án xong mà bị cáo Nguyễn Văn K chậm trả số tiền bồi thường thiệt hại nêu trên cho ông Q, thì hàng tháng bị

cáo K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo; bị hại.
- Người bào chữa.
- Chi cục THA.HMX;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Hỗ trợ tư pháp CAMX;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Ái Mỹ